

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
VĂN PHÒNG

Số: **642** /VPUBND-HCQT

V/v phân công nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX tỉnh Đắk Nông năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc


Đắk Nông, ngày **28** tháng 7 năm 2020

Kính gửi: Các phòng, đơn vị thuộc Văn phòng.

Thực hiện Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh về việc cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Đắk Nông năm 2020; Chánh Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Giao các phòng, đơn vị được phân công chủ trì tại phụ lục kèm theo chủ động tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về phòng Hành chính - Quản trị để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Các phòng, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm phối hợp với phòng, đơn vị chủ trì để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch nêu trên.

Nhận được Công văn này, các phòng, đơn vị triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT UBND tỉnh: Trần Xuân Hải (b/c);
- Sở Nội vụ;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT(Q).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thị Chín

PHỤ LỤC

Phân công nhiệm vụ cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX) tỉnh Đắk Nông năm 2020

(Ban hành kèm theo Công văn số 642/PPUBND-HCQT ngày 11 tháng 7 năm 2020 của Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt năm 2019	Mục tiêu năm 2020	Nhiệm vụ, giải pháp	Phòng chủ trì	Phòng phối hợp
A	ĐIỂM THUỐC HIỆN CCHC						
1	Cải cách thủ tục hành chính						
1.1	Kiểm soát quy định thủ tục hành chính (TTHC)	1	1	1	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định TTHC đúng thẩm quyền. - Tham mưu UBND tỉnh xử lý và kiến nghị xử lý 100% vấn đề phát hiện qua rà soát TTHC. - Báo cáo kiểm soát TTHC đúng thời gian quy định 	NCKSTTHC	Các phòng, đơn vị liên quan
1.2	Công bố, công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ						
1.2.1	Công bố TTHC và danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh	0,25	0,25	0,25	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu UBND tỉnh công bố 100% quy định, danh mục TTHC kịp thời, đúng quy định. - Báo cáo kết quả thực hiện 	NCKSTTHC	Các phòng, đơn vị liên quan
1.2.2	Nhập, đăng tải công khai TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi công bố	0,25	0,25	0,25	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật TTHC và các văn bản quy định về TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia kịp thời theo hướng dẫn. - Báo cáo kết quả thực hiện 	NCKSTTHC	Các phòng, đơn vị liên quan
1.2.3	Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC	0,75	0,75	0,75	Các Sở, Ban, ngành phối hợp Văn phòng UBND tỉnh xây dựng quy trình nội bộ cho từng TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo lĩnh vực	NCKSTTHC	Các phòng, đơn vị liên quan

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt năm 2019	Mục tiêu năm 2020	Nhiệm vụ, giải pháp	Phòng chủ trì	Phòng phối hợp
1.2.4	Tích hợp TTHC từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Công thông tin điện tử của tỉnh	0,75	0,25	0,75	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, đảm bảo: - 100% TTHC được công khai đầy đủ trên Công thông tin điện tử của tỉnh; - 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang TTĐT của đơn vị - 100% đơn vị hành chính cấp huyện công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang TTĐT của đơn vị - Bảo cáo kết quả thực hiện 	CTTĐT	NCKSTTHC
1.2.5	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Công dịch vụ công của tỉnh	0,75	0,25	0,75	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật kịp thời, chính xác 100% tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Công dịch vụ công của tỉnh 	NCKSTTHC	TTHCC
2.2	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông				<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, công bố danh mục TTHC thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa các cấp. - Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được thực hiện theo cơ chế một cửa theo quy định của UBND 		
2.2.1	Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa	1	1	1		NCKSTTHC	TTHCC

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt năm 2019	Mức tiêu năm 2020	Nhiệm vụ, giải pháp	Phòng chủ trì	Phòng phối hợp
2.2.2	Số TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp	1	1	1	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện - Rà soát, công bố danh mục TTHC thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông cùng cấp. - Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, đảm bảo 100% TTHC thực hiện theo hình thức liên thông cùng cấp được thực hiện theo quy định của UBND tỉnh. - Báo cáo kết quả thực hiện 	NCKSTTHC	TTHCC
2.2.3	Số TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền	1	1	1	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, công bố danh mục TTHC thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cấp chính quyền - Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, đảm bảo 100% TTHC thực hiện theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền được thực hiện theo quy định của UBND tỉnh. - Báo cáo kết quả thực hiện 	NCKSTTHC	TTHCC
3.3	Kết quả giải quyết TTHC				Trung tâm Hành chính công tỉnh; Bộ phận Một cửa cấp huyện, Bộ phận Một cửa cấp xã thực hiện thu nhận thông tin đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo một trong các hình thức quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và		
-	Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của địa phương	0,75	0,75	0,75		NCKSTTHC	TTHCC

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt năm 2019	Mục tiêu năm 2020	Nhiệm vụ, giải pháp	Phòng chủ trì	Phòng phối hợp
4	Hiện đại hóa hành chính						
4.1	Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của tỉnh						
4.1.1	Thực hiện kết nối, liên thông các phần mềm quản lý văn bản (từ cấp tỉnh đến cấp xã)	1	1	1	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng Phần mềm quản lý văn bản tại các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, đảm bảo triển khai hiệu quả. - Báo cáo kết quả thực hiện 	CTTBDT	
4.1.2	Vận hành công dịch vụ công của tỉnh	1	1	1	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc cập nhật dữ liệu trên Phần mềm một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công của tỉnh	NCKSTTHC	TTHCC
4.1.3	Xây dựng, vận hành Cổng dịch vụ công	1	0,5	1	Nâng cấp hệ thống Dịch vụ công của tỉnh đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật được quy định trong quyết định 1697/QĐ-BTTTT ngày 23/10/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông	CTTBDT	NCKSTTHC
4.1.4	Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh	1	0	0,5	Rà soát, tổng hợp tất cả các chế độ báo cáo hiện hành tại các quy định pháp luật (biểu mẫu kèm theo)	NCKSTTHC	Các phòng, đơn vị có liên quan



STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm đạt năm 2019	Mục tiêu năm 2020	Nhiệm vụ, giải pháp	Phòng chủ trì	Phòng phối hợp
4.2	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến				Đề xuất đầu tư (thuê) phần mềm hệ thống thông tin báo cáo đảm bảo các chế độ báo cáo được chuẩn hóa theo quy định; kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ	CTTĐT	
4.2.1	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm	0,25	0	0,25	- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, người dân, doanh nghiệp thực hiện cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo danh mục TTHC đã được phê duyệt. - Thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức để người dân, doanh nghiệp biết, hiểu và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	NCKSTTHC	TTHCC
4.2.2	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 và 4	1	1	1	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo danh mục TTHC đã được phê duyệt. Đảm bảo trong năm có từ 20% số hồ sơ TTHC trở lên được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4	NCKSTTHC	TTHCC